

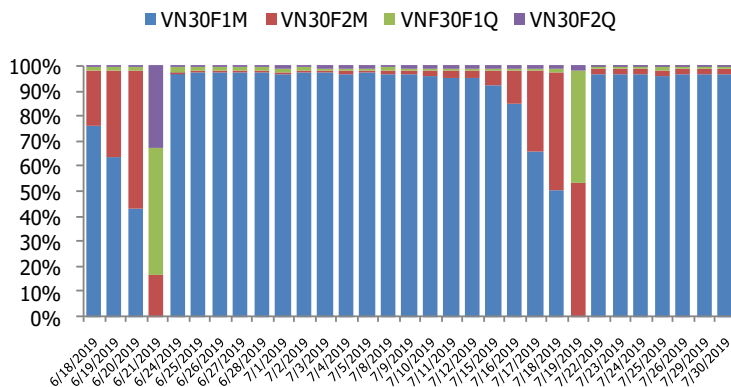
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1908	15/08/2019	16	874.5	5.67
VN30F1909	19/09/2019	51	880.0	5.10
VN30F1912	19/12/2019	142	886.0	12.05
VN30F2003	19/03/2020	233	883.1	28.09

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch 30/7 khép lại với những diễn biến không thực sự tích cực. Áp lực bán tăng mạnh trên toàn thị trường trong phiên chiều khiến các chỉ số chìm sâu trong sắc đỏ. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 11,92 điểm (-1,19%) xuống 986,02 điểm; HNX-Index giảm 0,82% xuống 104,43 điểm. Ở nhóm Bluechips, chỉ có SAB tăng 3.000 đồng là cái tên đáng chú ý nhất tăng điểm. Trong khi đó, BVH, FPT, GAS, MSN, VCB, BID, HVN, PNJ, POW, PLX, MWG, VHM, VIC, VRE...đồng loạt giảm sâu khiến thị trường "tụt áp" khá nhanh. Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục ở mức cao với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoảng 3.500 tỷ đồng. Khối ngoại sau chuỗi mua ròng ấn tượng gần đây đã quay đầu bán ròng gần 200 tỷ đồng. Dù vậy, lực bán chủ yếu tập trung vào VJC với giá trị 133 tỷ đồng.
- Vẫn là diễn biến kéo trụ tạo những nhịp breakout giả vượt qua ngưỡng cản mạnh. Tuy nhiên, chất lượng trong những nhịp tăng quá kém mang lại thời cơ cho phe Short. Giá Short tốt là lúc phái sinh lên trên 888 điểm, ngang với đỉnh cao nhất của 4 phiên liên tiếp gần đây. Basis tiếp tục duy trì ở mức âm phản ánh lực Short đang thắng. Đây có thể hoạt động hedging đang xuất hiện nhiều vì nếu chưa muốn chốt cổ phiếu mà lo thị trường đảo chiều thì tốt nhất là Short phái sinh. Khối ngoại tiếp tục bán nhiều hơn mua trong phiên hôm nay. Ngắn hạn, thị trường sắp hết thông tin hỗ trợ, hoạt động đẩy trụ đến lúc phải dừng vì sẽ không còn kỳ vọng gì để kéo thêm tiền vào. Do đó, chiến lược phái sinh sẽ là canh Short trong các nhịp kéo trụ.
- Về kỹ thuật, VN30-Index giảm mạnh và xuất hiện mẫu hình nền Black Marubozu trong phiên giao dịch ngày 30/07/2019, điều này thể hiện tâm lý bi quan của giới đầu tư. Chỉ số vẫn chưa vượt được kháng cự mạnh 890-895 điểm (vùng hội tụ đường MA200 ngày và Fibon38.2%). Nếu tiếp tục đà giảm thì hỗ trợ gần nhất cho chỉ số là 865-870 điểm. Mặt khác, chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho tín hiệu bán và tạo phân kỳ giá xuống nên rủi ro tăng lên.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Short được ưu tiên hơn trong phiên tới, canh Short trong các nhịp hồi phục yếu của chỉ số. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát. Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với chỉ số VN30F1M tại 872-867-860 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 879-883-888 điểm.

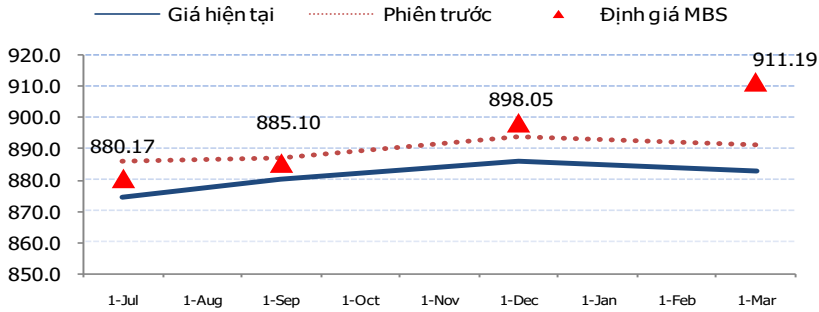
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 868-870 điểm, Stoploss nếu vượt 880 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1909-VN30F1908), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng này thu hẹp về gần mức 0 điểm.

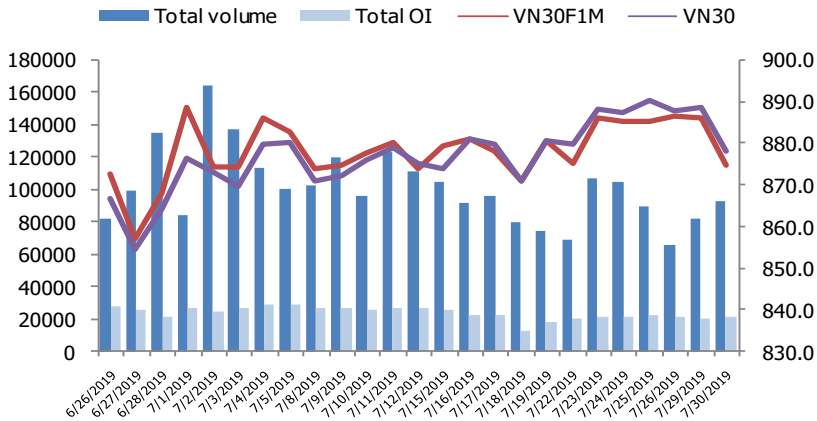
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1908	874.5	-1.29	92,544	13.24	21250	6.39
VN30F1909	880.0	-0.79	478	116.29	435	-4.81
VN30F1912	886.0	-0.85	62	129.63	332	-2.64
VN30F2003	883.1	-0.96	33	83.33	33	-26.67
Tổng			93,117	13.57	22,050	5.93

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Phiên giảm điểm trên thị trường cơ sở đồng thời kéo chỉ số các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm từ 7,0-11,4 điểm. Hợp đồng tháng 8 lùi về 874,5 điểm (-1,29%), duy trì thấp hơn cơ sở tại lúc chốt phiên là -3,42 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 880,0 điểm (-0,79%), 886,0 điểm (-0,85%) và 883,1 điểm (-0,96%). Theo đó basis các hợp đồng này là +2,08 điểm, +8,08 điểm và +5,18 điểm.
- Thanh khoản tiếp tục tăng 14% đạt tổng 93.117 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên hôm nay, trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 là 92.544 hợp đồng (+13%). Giá trị giao dịch đạt hơn 8.220,6 tỷ đồng cao hơn 13% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1908 là 880,17 điểm (cao hơn 5,67 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1909 là 885,10 điểm (+5,10 điểm), VN30F1912 là 898,05 điểm (+12,05 điểm) và VN30F2003 là 911,19 điểm (+28,09 điểm).

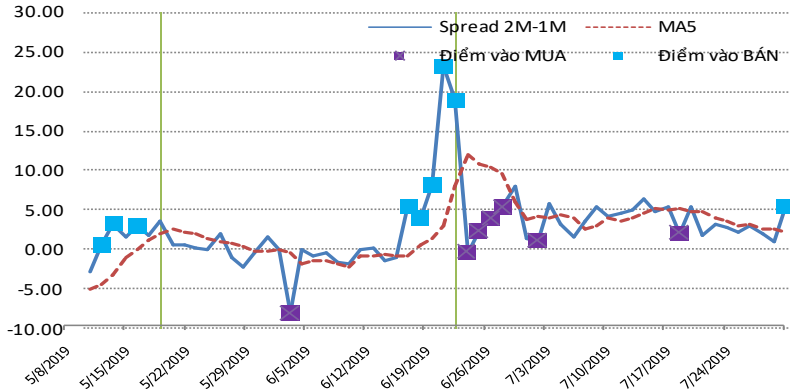
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



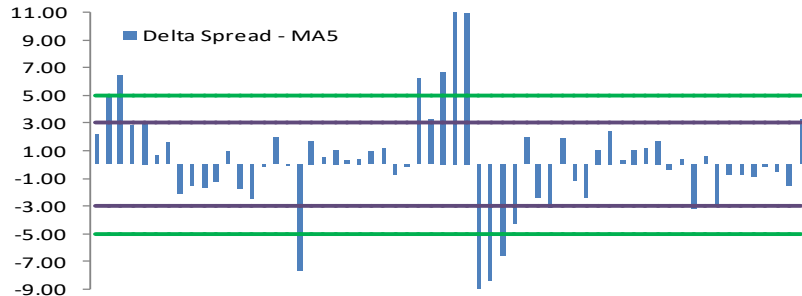
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	5.50	1.10	4.40	2.26	3.24
VN30F1Q - VN30F1M	11.50	7.70	3.80	6.68	4.82
VN30F1Q - VN30F2M	6.00	6.60	-0.60	4.04	1.96
VN30F2Q - VN30F1M	8.60	4.90	3.70	7.22	1.38
VN30F2Q - VN30F2M	3.10	3.80	-0.70	4.58	-1.48
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.90	-2.80	-0.10	0.54	-3.44

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



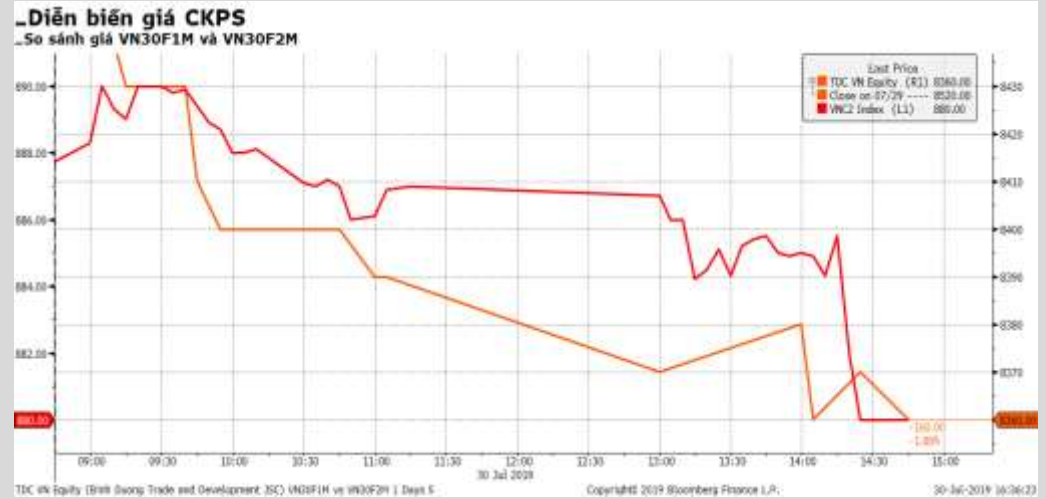
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



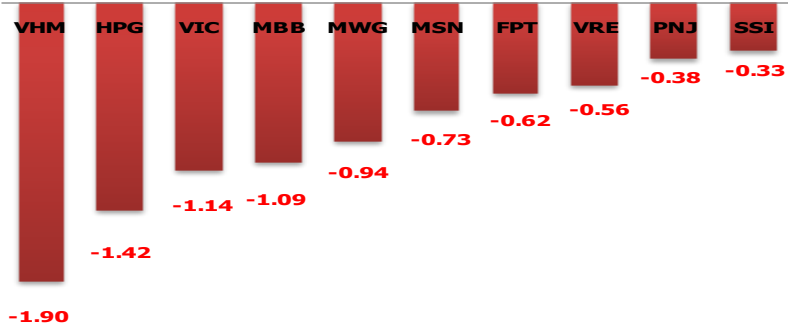
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch ngày hôm nay chứng kiến nhịp điều chỉnh trên thị trường HĐTL với cả 4 hợp đồng ghi nhận mức giảm từ 7 đến 11,4 điểm. Trong đó, đáng chú ý hợp đồng VN30F1908 giảm mạnh nhất (11,4 điểm) khiến chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng còn lại được nới rộng đáng kể. Cụ thể, chốt phiên, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) tăng 3,4 điểm lên mức 5,5 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện ở mức 6 điểm. Tương tự, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất đạt mức -2,9 điểm.
- Trong phiên giao dịch tới, nếu mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất tiếp tục duy trì ở mức lớn hơn 5 điểm như vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1909-VN30F1908), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng này thu hẹp về gần mức 0 điểm. Trái lại, nếu các hợp đồng vẫn đang duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, với mức chênh lệch giá giữa các hợp đồng dao động không đáng kể thì nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

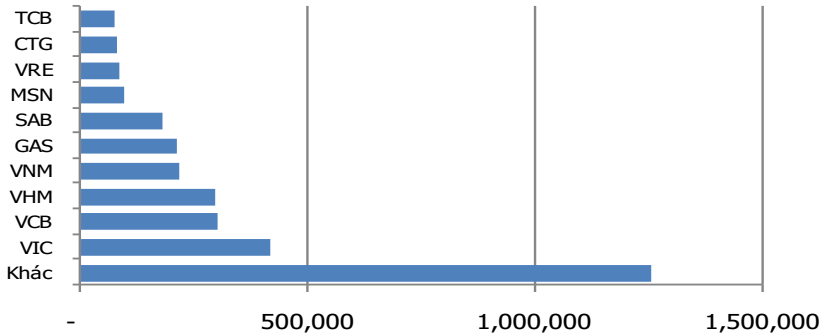
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



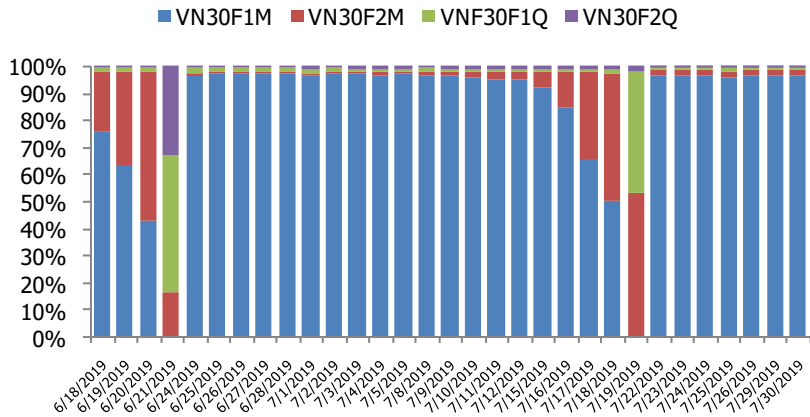
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau khi vượt mốc 1.000 điểm ngay đầu phiên sáng nhưng không thu hút được dòng tiền, thị trường đã chịu áp lực điều chỉnh và các chỉ số mau chóng quay đầu giảm điểm. Ở nhóm Bluechips hiện chỉ có VHM, VJC, SAB, VNM, VCB, CTG còn giữ được sắc xanh, trong khi FPT, MSN, HPG, VIC, VRE, MWG...đều giảm điểm. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra không thực sự tích cực. Ở nhóm Bluechips, chỉ có SAB tăng 3.000 đồng là cái tên đáng chú ý nhất tăng điểm. Trong khi đó, FPT, GAS, MSN, VCB, PLX, MWG, VHM, VIC, VRE...đồng loạt giảm sâu khiến thị trường "tụt áp" khá nhanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 10,62 điểm (-1,20%) xuống 877,92 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 02 mã tăng/23 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 44,93 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.623 tỷ đồng.
- Khối ngoại sau chuỗi mua ròng ấn tượng gần đây đã quay đầu bán ròng hơn 200 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực bán chủ yếu tập trung vào VJC thông qua giao dịch thỏa thuận với 132 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu bị bán mạnh khác gồm có HPG (33 tỷ đồng), VNM (23 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	986.02	- 0.01	16.93	9.65
Dow Jones	27,198.02	- 0.09	17.32	16.12
S&P 500	3,013.18	- 0.26	19.71	19.67
Nikkei 225	21,491.50	- 1.00	0.82	7.93
Shanghai	2,942.40	- 0.34	14.13	17.00
DAX	12,147.24	- 2.18	16.26	16.79
Vàng	1,429.78	0.01	-	9.79
Dầu WTI	58.36	0.53	-	33.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 30/07/2019			
[EU] CPI Đức T.7 (Prelim)	0.3%	0.3%	0.5%
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.7	124.3	125.1	135.7
[TQ] PMI Công nghiệp T.7	49.4	49.6	49.7
[TQ] PMI phi Công nghiệp T.7	54.2	54.0	53.7
[Úc] CPI Q.2	0.0%	0.5%	0.6%
Thứ Tư – 31/07/2019			
[US] Việc làm mới phi Nông nghiệp T.7	102.000	150.000	
[US] Họp FOMC			
[US] Lãi suất O/N	<2.50%	<2.50%	
[TQ] PMI Công nghiệp Caixin T.7	-0.5%	1.8%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, sau khi Tổng thống Donald Trump cảnh báo Trung Quốc giữa lúc cuộc đàm phán thương mại Mỹ-Trung vừa được nối lại. Nhà đầu tư cũng đang chờ một động thái cắt giảm lãi suất từ Cục Dự trữ Liên bang (FED) trong cuộc họp dự kiến kết thúc vào ngày thứ Tư. Cả ba chỉ số chính cùng chốt phiên trong sắc đỏ, dưới sức ép giảm từ các nhóm cổ phiếu công nghệ và tiêu dùng không thiết yếu. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 0,09% xuống 27.198,02 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0,26% xuống 3.013,18 điểm. Chỉ số Nasdaq giảm 0,24% xuống 8.273,61 điểm.
- Chứng khoán Châu Âu cũng chìm trong sắc đỏ, chỉ số DAX của Đức giảm 2,18% xuống 12.147 điểm; chỉ số FTSE100 của Anh giảm 0,52% xuống 7.647 điểm; chỉ số CAC40 của Pháp giảm 1,61% xuống 5.511 điểm.
- Giá dầu Brent tương lai tăng 1,01 USD, tương đương 1,6%, lên 64,72 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,18 USD, tương đương 2,1%, lên 58,05 USD/thùng. Đây là giá cao nhất của cả hai loại dầu kể từ ngày 15/7.
- Giá vàng tăng trong bối cảnh Fed chuẩn bị kết thúc hai ngày họp chính sách với kỳ vọng sẽ hạ lãi suất 0,25%. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 4,3 USD lên 1.430,4 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,7% lên 1.429,7 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cán cân tăng giảm trong nhóm VN30 nghiêng hẳn về phía bên bán, số mã tăng giá 02 và số mã giảm giá 23. VHM và VIC là hai mã chính gây sức ép lên chỉ số VN30 và khiến chỉ số giảm gần 3 điểm, theo sau đó là các mã HPG, MBB, MWG. Đáng chú ý, VHM giảm mạnh sau khi ra tin LN quý 2 gặp đôi cùng kỳ. Về mặt kỹ thuật, sau chuỗi 10 phiên tăng giá liên tiếp áp lực chốt lời khiến cổ phiếu VHM điều chỉnh trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, đường giá vẫn nằm trên các đường MA trung dài hạn và các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu mua nên đây có thể chỉ là nhịp điều chỉnh ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.21	123,500	0.00%	1.70%	114.86	0.00	20.85	7.59
TCB	Banks	7.64	20,700	-0.48%	1.21%	32.18	-0.32	8.26	1.29
VIC	Real Estate Investment & Services	8.37	122,500	-1.53%	2.46%	45.23	-1.14	119.38	7.57
MSN	Financial Services	6.07	79,900	-1.36%	1.50%	27.70	-0.73	18.07	3.13
HPG	General Industrials	5.78	21,500	-2.71%	3.26%	133.74	-1.42	7.48	1.45
VPB	Banks	5.21	18,650	-0.53%	1.62%	16.75	-0.25	6.90	1.27
VJC	Travel & Leisure	5.87	133,400	0.00%	0.30%	65.79	0.00	13.60	4.66
VHM	Real Estate Investment & Services	4.79	84,000	-4.33%	6.43%	87.48	-1.90	22.86	6.42
MBB	Banks	4.50	21,850	-2.67%	3.43%	92.37	-1.09	6.80	1.41
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.85	103,700	-2.17%	3.18%	106.43	-0.94	14.77	4.69
SAB	Beverages	3.22	281,000	1.08%	1.22%	7.64	0.30	41.63	11.04
VCB	Banks	3.88	80,600	-0.49%	2.36%	92.50	-0.17	17.12	3.89
STB	Banks	3.02	10,850	-0.91%	1.84%	21.94	-0.24	9.09	0.77
HDB	Banks	2.90	26,000	0.00%	0.77%	28.09	0.00	8.85	1.55
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.21	47,800	-1.65%	1.89%	100.74	-0.62	12.03	2.52
NVL	Real Estate Investment & Services	3.09	58,400	-0.17%	0.86%	19.35	-0.05	15.72	2.77
EIB	Banks	3.05	17,950	-0.83%	2.82%	1.14	-0.22	44.81	1.46
VRE	General Retailers	2.56	35,850	-2.45%	2.65%	72.89	-0.56	34.56	2.94
PNJ	General Retailers	2.21	76,300	-1.93%	1.97%	38.90	-0.38	16.49	4.23
GAS	Oil & Gas Producers	1.69	109,000	-1.80%	3.21%	41.91	-0.27	17.05	4.76
SSI	Financial Services	1.16	23,350	-3.11%	4.28%	33.74	-0.33	12.68	1.32
CTG	Banks	1.00	20,700	-0.96%	2.17%	53.16	-0.09	14.10	1.11
GMD	Industrial Transportation	1.08	26,400	-0.38%	1.14%	6.16	-0.04	11.41	1.31
REE	Industrial Engineering	0.90	32,600	0.00%	3.12%	29.63	0.00	5.80	1.11
ROS	Construction & Materials	0.75	27,300	-0.36%	1.67%	300.05	-0.02	83.67	2.64
CTD	Construction & Materials	0.78	114,000	-0.87%	2.96%	14.79	-0.06	8.04	1.10
SBT	Food Producers	0.71	16,550	0.61%	1.53%	25.25	0.04	19.36	1.40
CII	Construction & Materials	0.62	21,900	0.00%	1.15%	4.46	0.00	97.45	1.09
DPM	Chemicals	0.37	14,500	-2.68%	2.76%	5.87	-0.09	15.17	0.75
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.53	99,900	-0.70%	1.31%	2.05	-0.03	20.16	4.32

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn